

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày: 09-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Bảo

2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Huân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/HSST ngày 27/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 25/3/2019 đối với bị cáo:

Phạm Đức T, sinh năm 1988 tại Bình Dương.

HKTT: Thôn 4, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Tồn, sinh năm 1959 và bà Ngô Thị Chín, sinh năm 1961; Vợ: Bùi Thị Anh Đào, sinh năm 1994, con: Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 13/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đã chấp hành xong bản án ngày 18/01/2012.

Ngày 22/5/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong bản án ngày 12/8/2016.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/12/2018. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

Anh Huỳnh Y, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Quý, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Văn T, sinh năm: 1968

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh

Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Trần Duy D, sinh năm: 1965

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ Huỳnh Tấn T, sinh năm: 1966

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Quảng Văn N, sinh năm: 1956

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Lộc, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

4/ Hồ Thị X, sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Lộc, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/12/2018, Phạm Đức T đi xe khách từ thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đến khu vực ngã ba Mỹ Ca, phường Cam Nghĩa, thành phố C thì T xuống xe để chờ đón xe quay lại Ninh Hòa.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, T đi bộ đến trước nhà ông Trần Văn T ở 355 Đại lộ Hùng Vương, tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C. T thấy xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 79C1-230.58 của anh Huỳnh Y đang dựng ở lề đường, trên xe có gắn chìa khóa. T quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này để sử dụng. T đến ngồi lên xe mô tô 79C1-230.58, khởi động xe rồi điều khiển xe bỏ chạy thì bị anh Y phát hiện đuổi theo. T điều khiển xe đi được khoảng 03m thì bị anh Y đuổi kịp và dùng chân đạp vào bên phải xe mô tô 79C1-230.58 làm xe ngã xuống đường. Anh Y ôm giữ T lại nhưng T thoát ra được bỏ chạy. Thấy vậy, một số người dân đi đường (không xác định được lai lịch) chặn T lại và dùng tay, chân đánh T gây trầy xước ở vùng mặt và vùng đầu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 163/HĐĐG ngày 13/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: xe mô tô trên, trị giá 30.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô 79C1-230.58 đã trả lại cho chủ sở hữu.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu bạc, 01 điện thoại Nokia màu đen của Phạm Đức T.
- 01 thanh kim loại một đầu đáng lục giác, đầu còn lại đẹp, dài 07cm; 01 đoạn kim loại hình chữ L dài 10cm, một đầu gắn một thanh kim loại hình tròn dài khoảng 03cm, bên trong rỗng, hình lục giác của Phạm Đức T.
- 01 bình xịt màu đen, trên thân bình có kí hiệu một số chữ Trung Quốc và chữ POLICE; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Vĩnh B; Chưa xác định rõ chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Huỳnh Y, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCR-HS của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Phạm Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Đức T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại một đầu dáng lục giác, đầu còn lại dẹp, dài 07cm; 01 đoạn kim loại hình chữ L dài 10cm, một đầu gắn một thanh kim loại hình tròn dài khoảng 03cm, bên trong rỗng, hình lục giác. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu bạc, 01 điện thoại Nokia màu đen.

Đối với 01 bình xịt màu đen, trên thân bình có kí hiệu một số chữ Trung Quốc và chữ POLICE; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Vĩnh B; Chưa xác định được chủ sở hữu nên điều tra, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Tuấn đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Phạm Đức T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng. Từ đó có cơ sở chứng minh vào lúc 20 giờ 15 phút, ngày 11/12/2018 bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút ngồi lên xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 79C1-230.58 của người bị hại anh Huỳnh Y rồi nhanh chóng khởi động, điều khiển xe bỏ chạy thì bị anh Y phát hiện đuổi theo, sau đó bị cáo bị bắt giữ phạm tội quả tang. Tại bản kết luận định giá tài sản số 163/HĐĐG

ngày 13/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: xe mô tô trên, trị giá 30.100.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Đức T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Huỳnh Y với giá trị trộm cắp là 30.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản để làm phương tiện sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy bị cáo phạm tội với ý thức chủ quan do lỗi cố ý. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện người bị hại anh Huỳnh Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 thanh kim loại một đầu đáng lục giác, đầu còn lại đẹp, dài 07cm; 01 đoạn kim loại hình chữ L dài 10cm, một đầu gắn một thanh kim loại hình tròn dài khoảng 03cm, bên trong rỗng, hình lục giác. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận công cụ trên mục đích là dùng để phá khóa xe, do đó Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng dùng vào mục đích phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu bạc, 01 điện thoại Nokia màu đen là của bị cáo Phạm Đức T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 28/02/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C).

Đối với 01 bình xịt màu đen, trên thân bình có kí hiệu một số chữ Trung Quốc và chữ POLICE; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Vĩnh B ; Chưa xác định được chủ sở hữu nên điều tra, làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại một đầu dẹt lục giác, đầu còn lại đẹp, dài 07cm; 01 đoạn kim loại hình chữ L dài 10cm, một đầu gắn một thanh kim loại hình tròn dài khoảng 03cm, bên trong rỗng, hình lục giác.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu bạc, 01 điện thoại Nokia màu đen cho bị cáo Phạm Đức T.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 28/02/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Đức T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại Huỳnh Y; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy